

Số: 33/2021/QĐST-HNGĐ

Cao Phong, ngày 05 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 32/2021/TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2021, về việc "Ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: **Bùi Thị D** - Sinh năm: 1984

Bị đơn: **Bùi Văn T** - Sinh năm: 1987

Cùng trú tại: Xóm Đ - xã T - huyện C - H

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về án phí, lệ phí của Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Bùi Thị D và anh Bùi Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân:

Chị Bùi Thị D và anh Bùi Văn T thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Thỏa thuận giao cháu Bùi Hồng H, sinh ngày 06/9/2009 cho anh Bùi Văn T trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi. anh T chưa đề nghị chị D cấp dưỡng tiền nuôi con sau khi ly hôn.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận và đề nghị Tòa án công nhận sự thỏa thuận như sau:

Anh Bùi Văn T được toàn quyền sở hữu, sử dụng và định đoạt khối tài sản chung bao gồm:

- Một ngôi nhà cấp 4 thuộc xóm Đứng Thá - xã Thu Phong - huyện Cao Phong - tỉnh Hòa Bình. Mảnh đất hiện chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Chị Bùi Thị D được toàn quyền sở hữu, sử dụng và định đoạt 01 xe máy BKS 28F1- 465.41, 01 tivi, 01 bộ âm ly, loa đài, 01 nồi cơm điện, chăn màn.

2.4. Các khoản vay nợ chung: Không có

2.5. Về án phí: Chị Bùi Thị D tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001601 ngày 01/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Phong. Trả lại cho chị Bùi Thị D số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh HB;
- Chi cục THADS huyện CP;
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân CP;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án. Đ

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà

